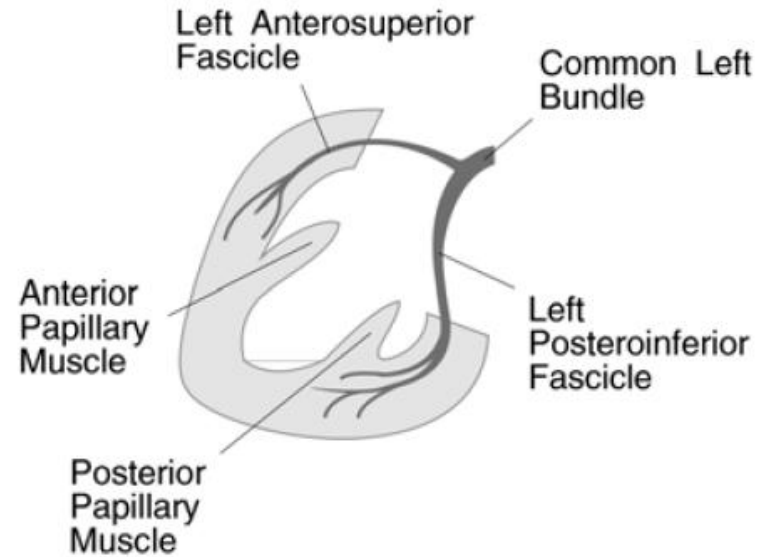
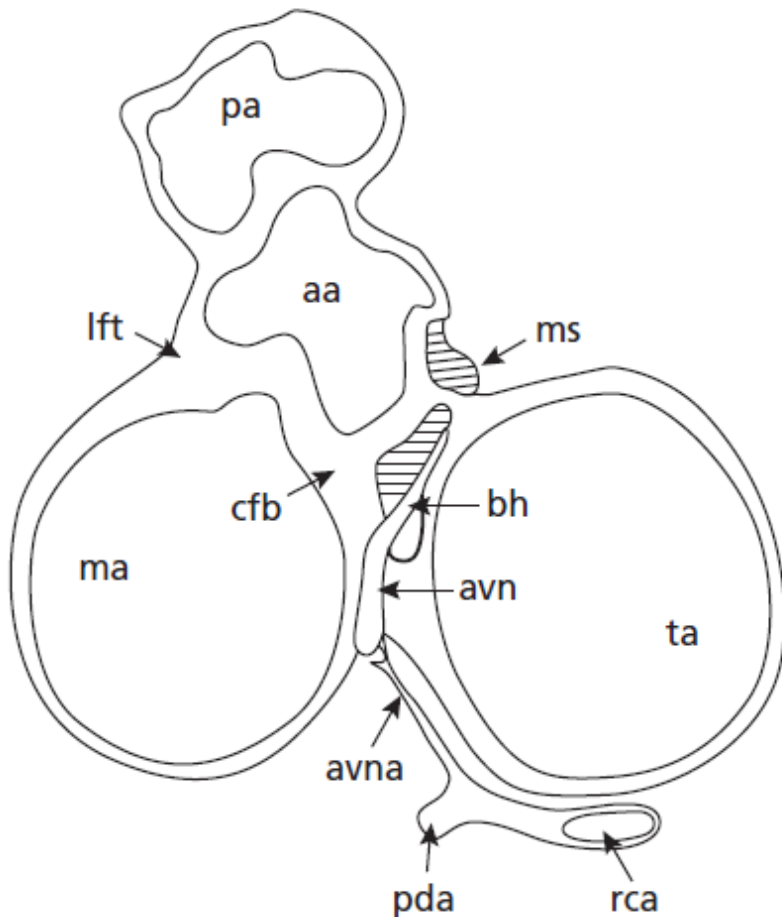


ECG TRONG BLOCK NHÁNH

BÙI GIO AN.
KHOA TIM MẠCH.

GIẢI PHẪU HỆ DẪN TRUYỀN



1. A-V NODE.

2. BÓ HIS

3. NHÁNH TRÁI

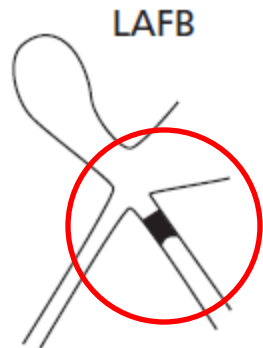
a. TRÁI TRƯỚC

b. TRÁI SAU

4. NHÁNH PHẢI

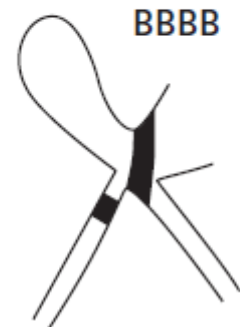
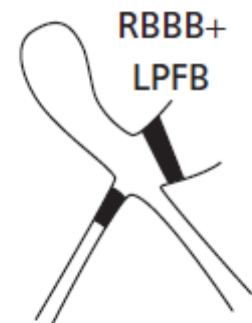
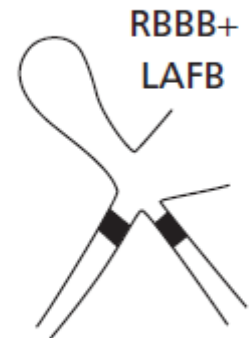
PHÂN LOẠI

BLOCK NHÁNH TRÁI



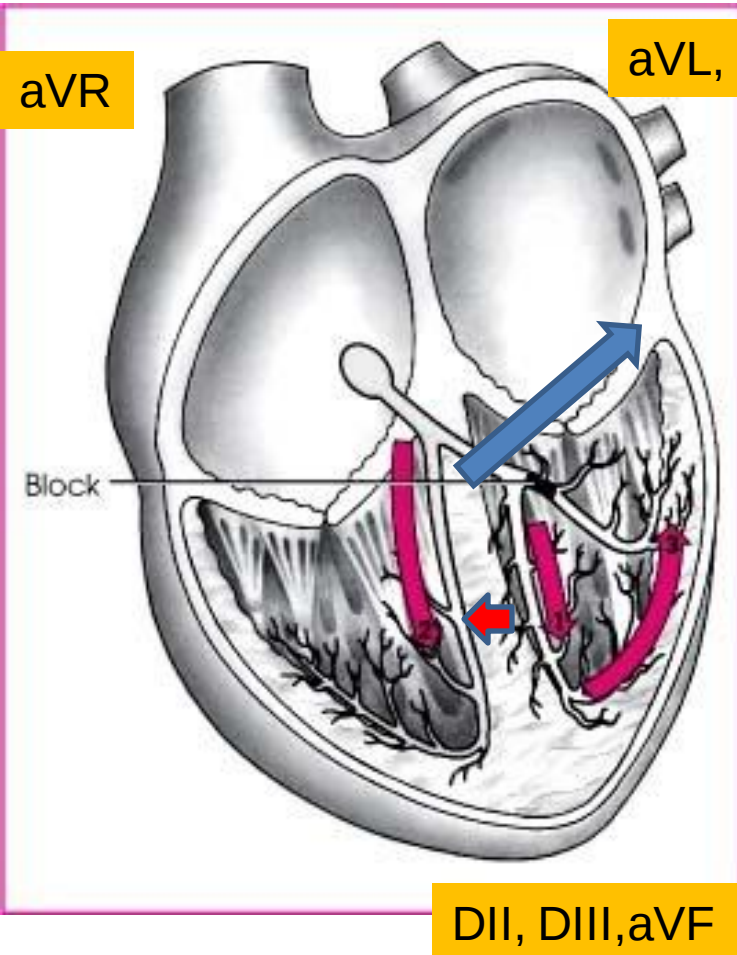
BLOCK NHÁNH PHẢI

BLOCK HAI NHÁNH



BLOCK PHÂN NHÁNH TRÁI TRƯỚC

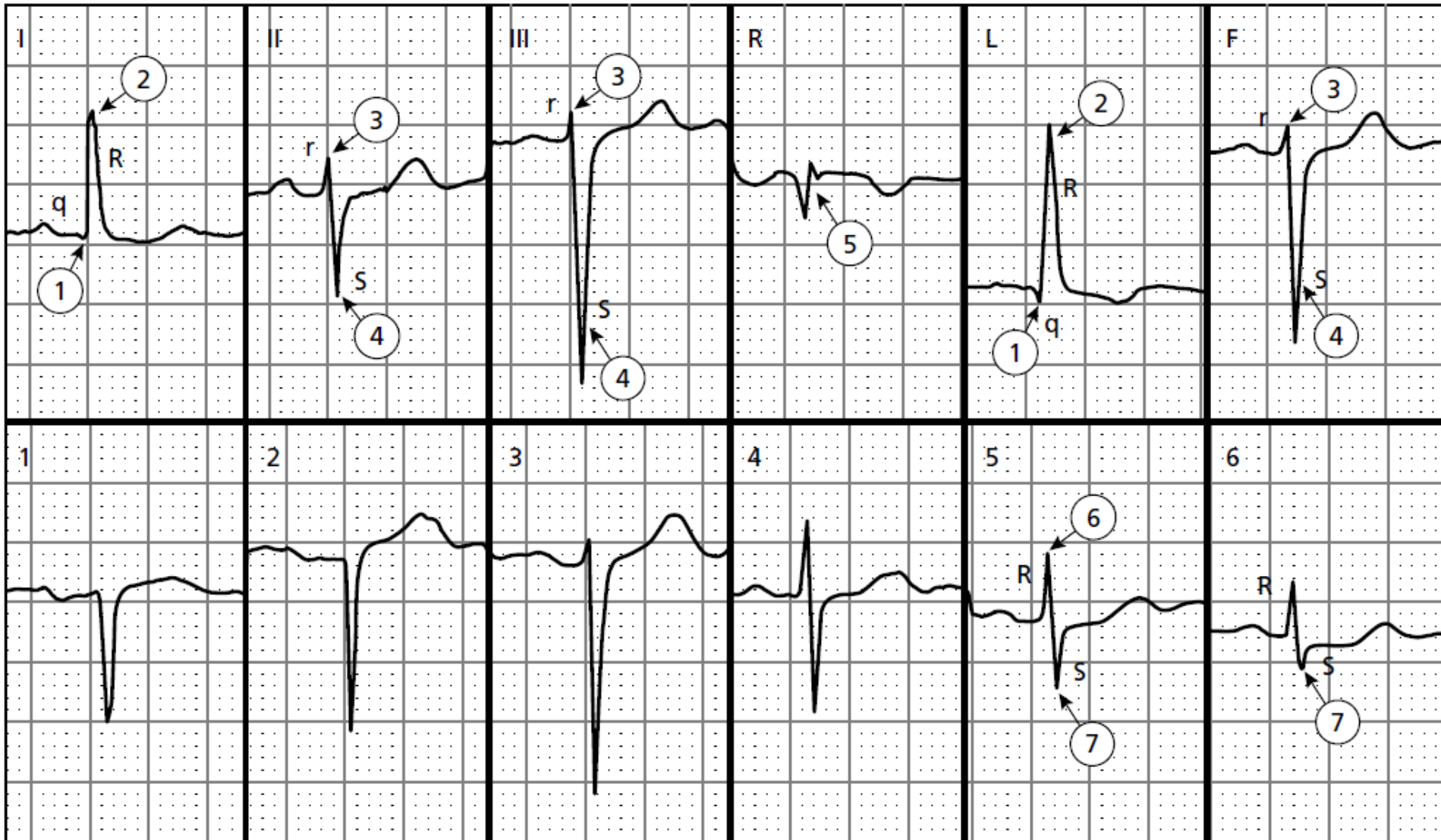
Left anterior fascicular block



Thường gặp nhất trong rối loạn dẫn truyền trong thất.

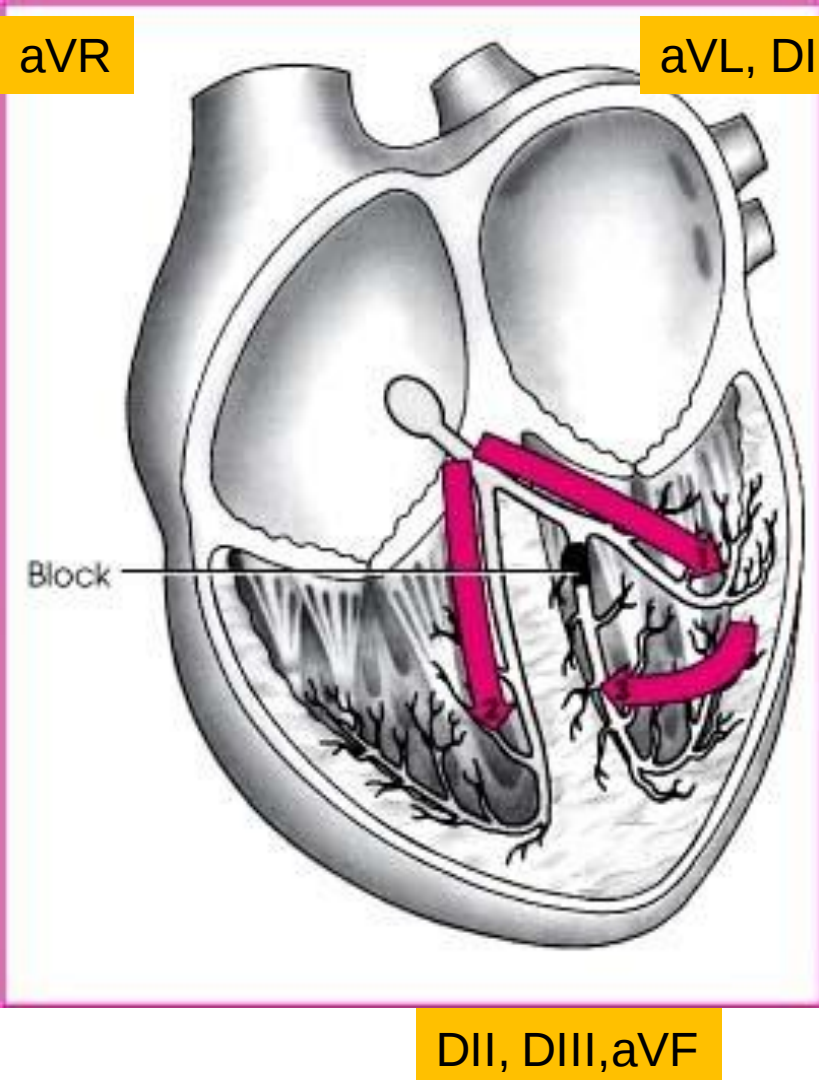
- *Hậu quả: Vector khử cực trung bình hướng sang trái và lên trên.*
 - Trục QRS sang trái -30 to -90 .
 - *Hình dạng QRS:*
 - Sóng q nhỏ và R cao ở chuyển đạo bên I, aVL.
 - Sóng r nhỏ và S sâu ở chuyển đạo dưới II, III, aVF.
 - Notching ở phần cuối aVR.
 - Vùng chuyển tiếp hướng sang trái (*Late transition*)
 - Sóng q ở V5, V6 thay thế bằng sóng S.

BLOCK PHÂN NHÁNH TRÁI TRƯỚC



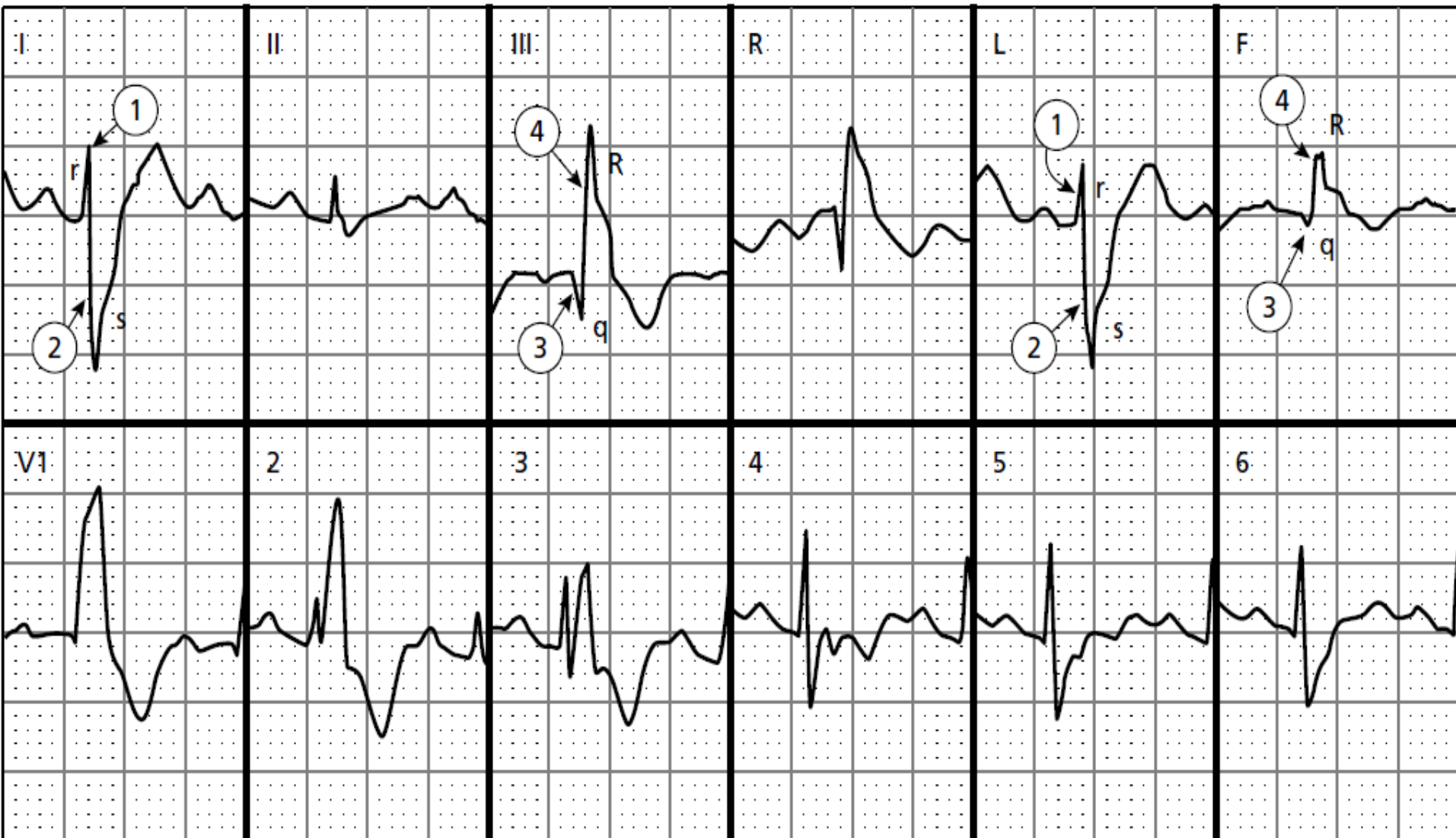
BLOCK PHÂN NHÁNH TRÁI SAU

Left posterior fascicular block

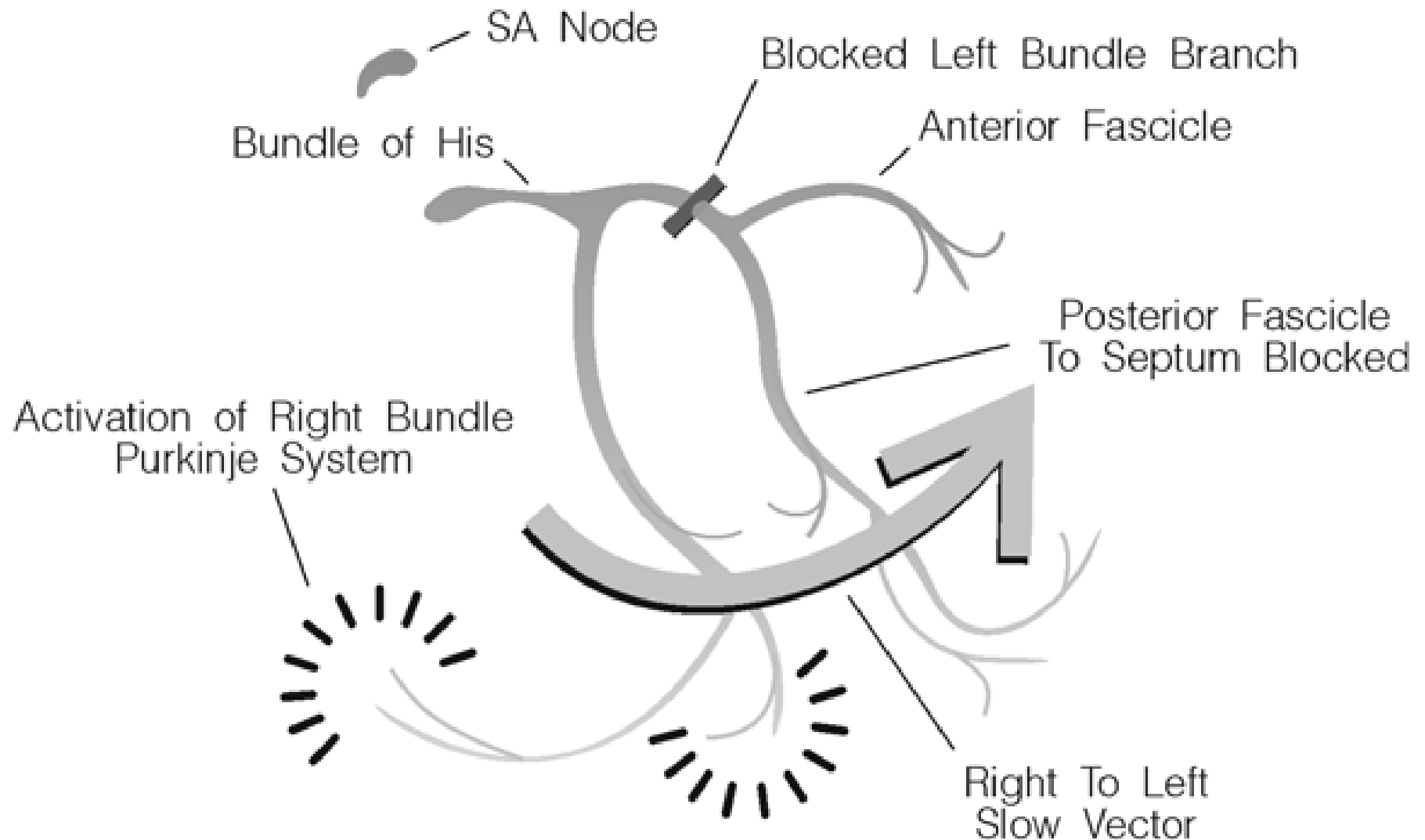


- Ít gặp nhất trong rối loạn dẫn truyền trong thất.
- *Hậu quả: Vector khử cực trung bình hướng sang phải và xuống dưới.*
 - ✓ Trục QRS sang phải $+100 \rightarrow 180$.
 - ✓ Hình dạng QRS:
 - ✓ Sóng q nhỏ và R cao ở chuyển đạo dưới II, III, aVF.
 - ✓ Sóng r nhỏ và S sâu ở chuyển đạo bên I, aVL.
 - ✓ Phối hợp với block nhánh phải.

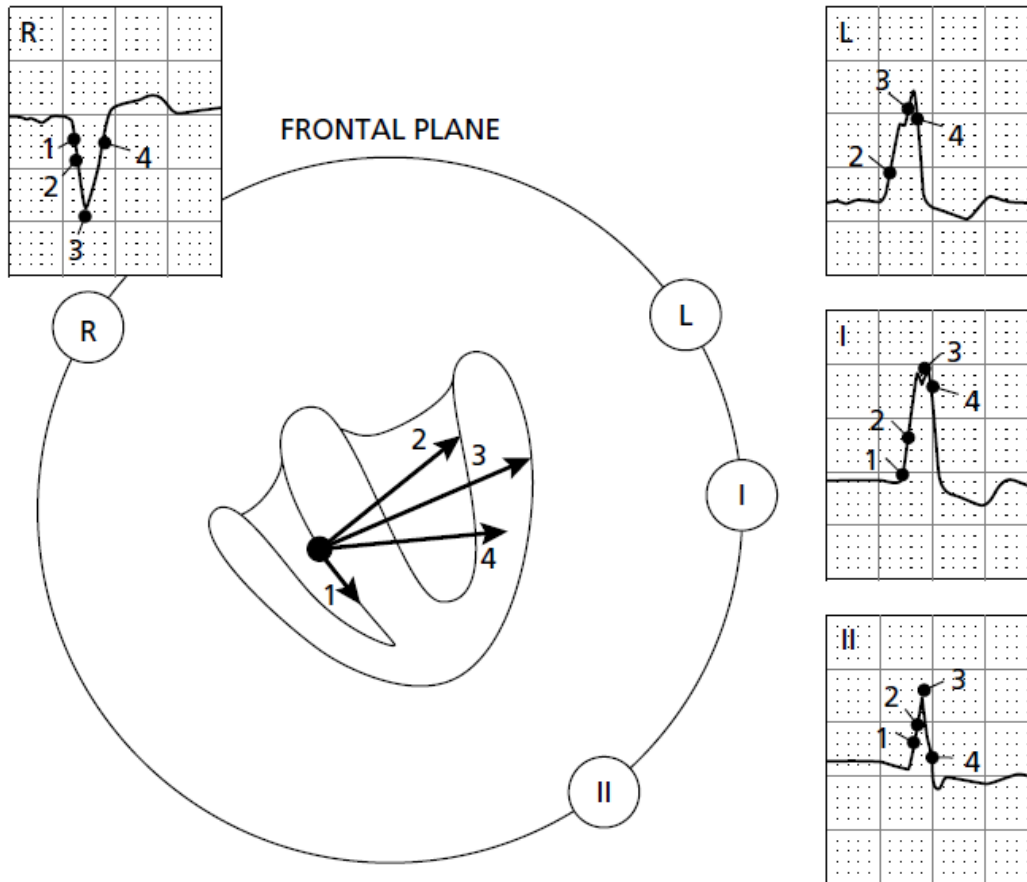
BLOCK PHÂN NHÁNH TRÁI SAU



BLOCK NHÁNH TRÁI TỔNG VECTOR



THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH TRÁI



• Sóng R cao ở:

✓ DI

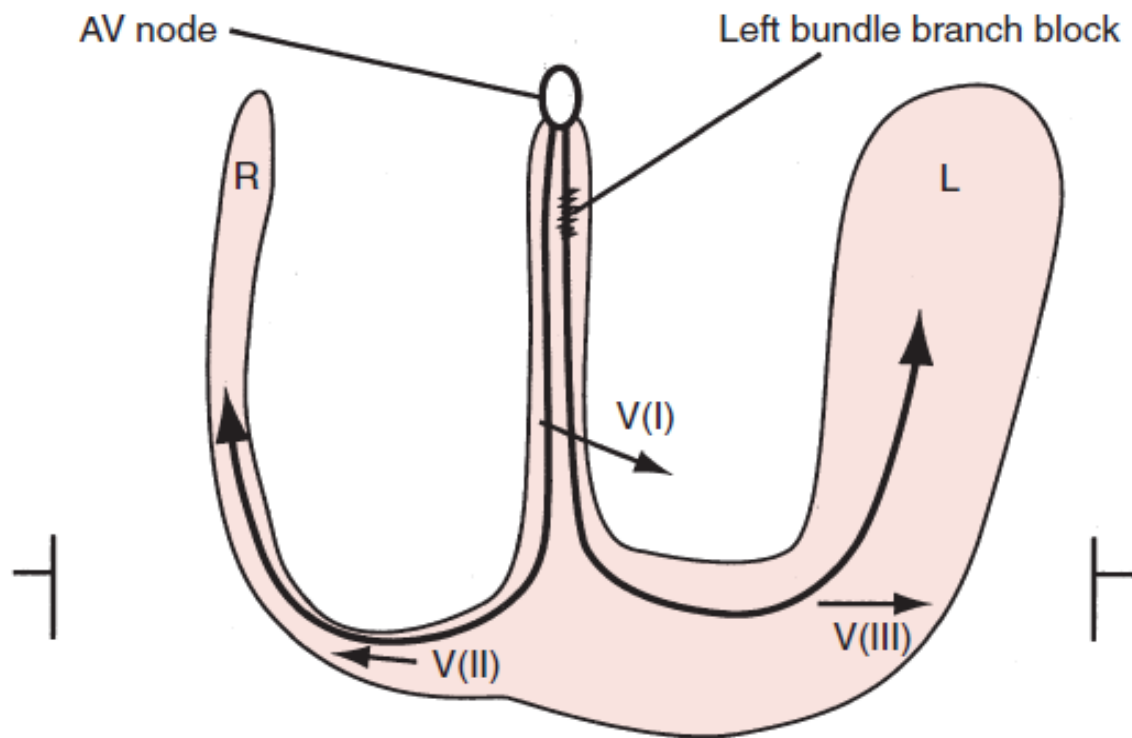
✓ DII

✓ aVL

• Sóng S ở aVR

CHUYỂN ĐẠO CHÌ

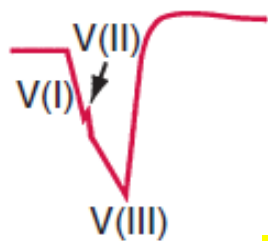
THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH TRÁI



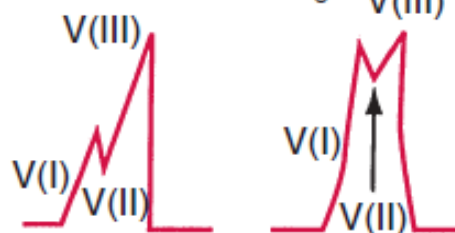
1. SÓNG R CAO, KHẮC Ở V6

2. SÓNG QS, KHẮC Ở V1

Electrode V₁



Electrode V₆

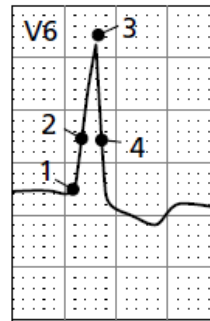
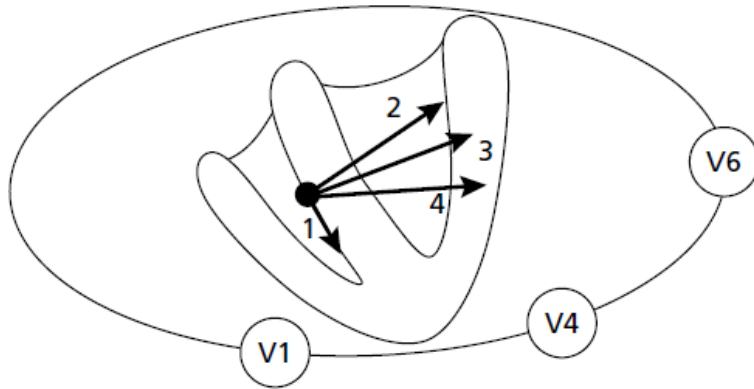


A

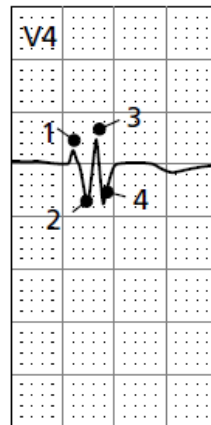
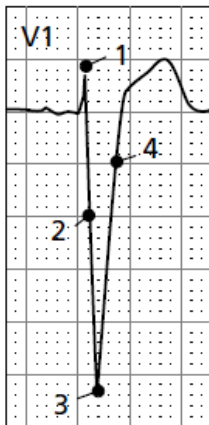
CHUYỂN ĐẠO TRƯỚC NGỰC

THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH TRÁI

HORIZONTAL PLANE



1. SÓNG R CAO Ở V6

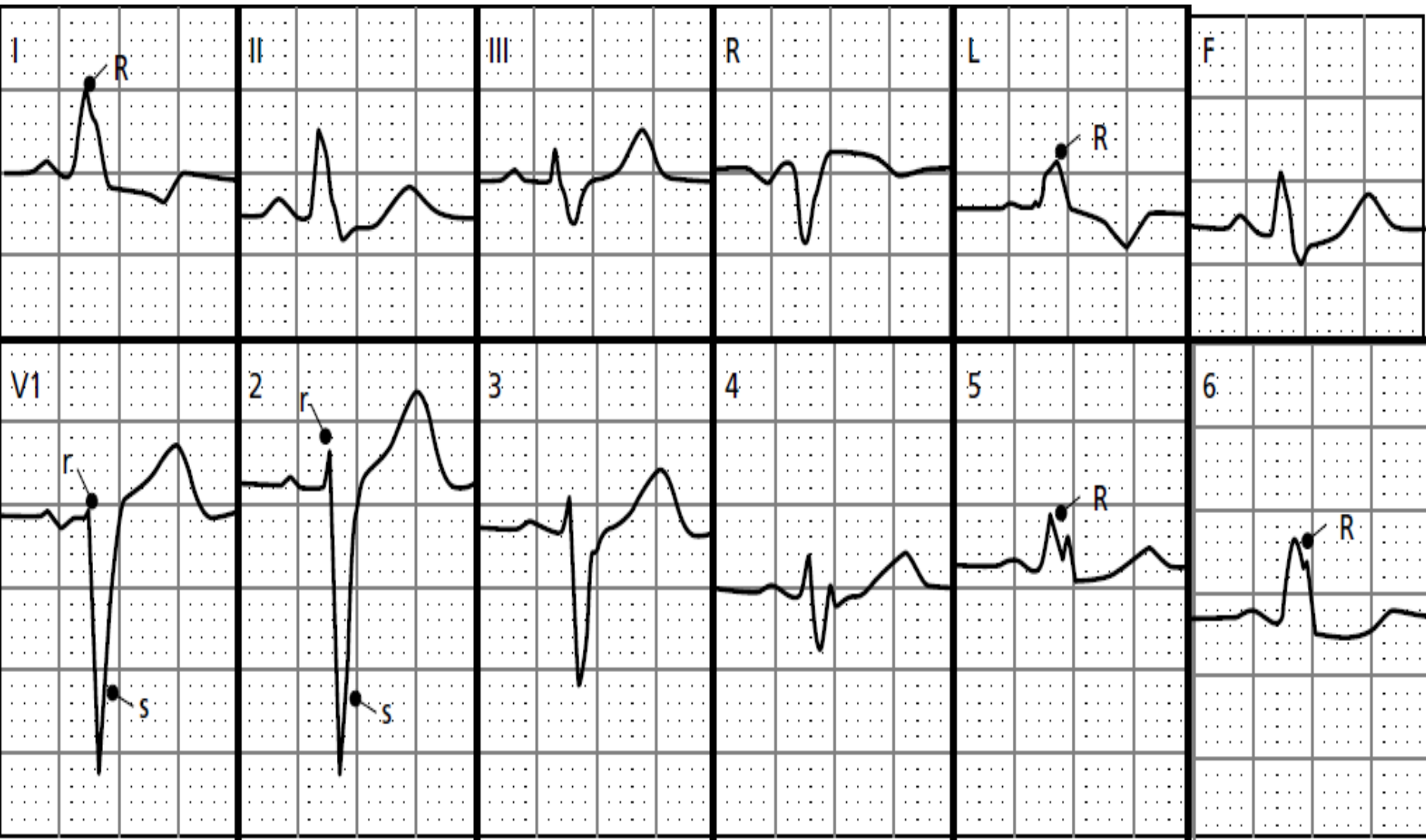


2. SÓNG rS Ở V1.

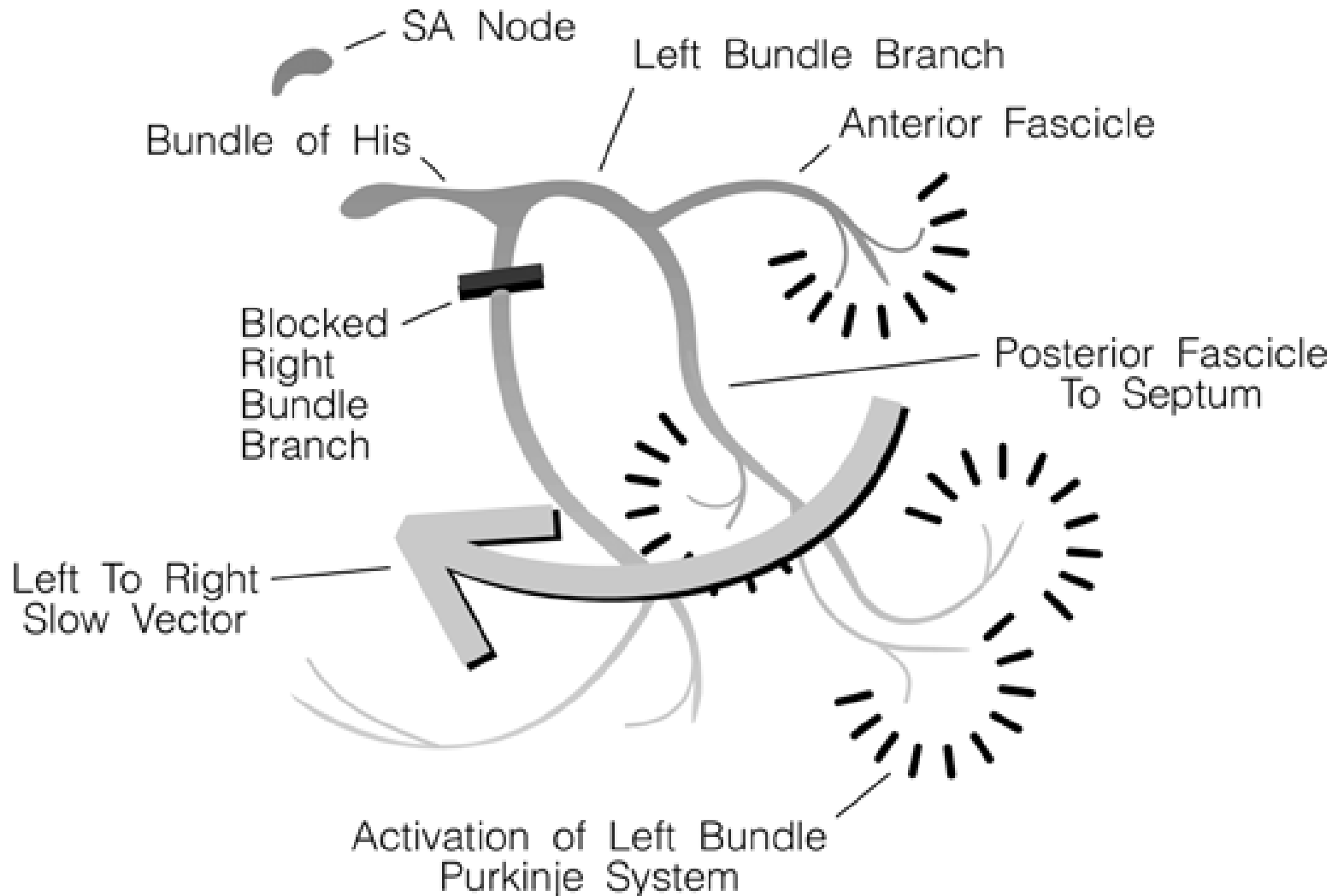
3. DẠNG CHUYỂN TIẾP Ở V4

CHUYỂN ĐẠO TRƯỚC NGỰC

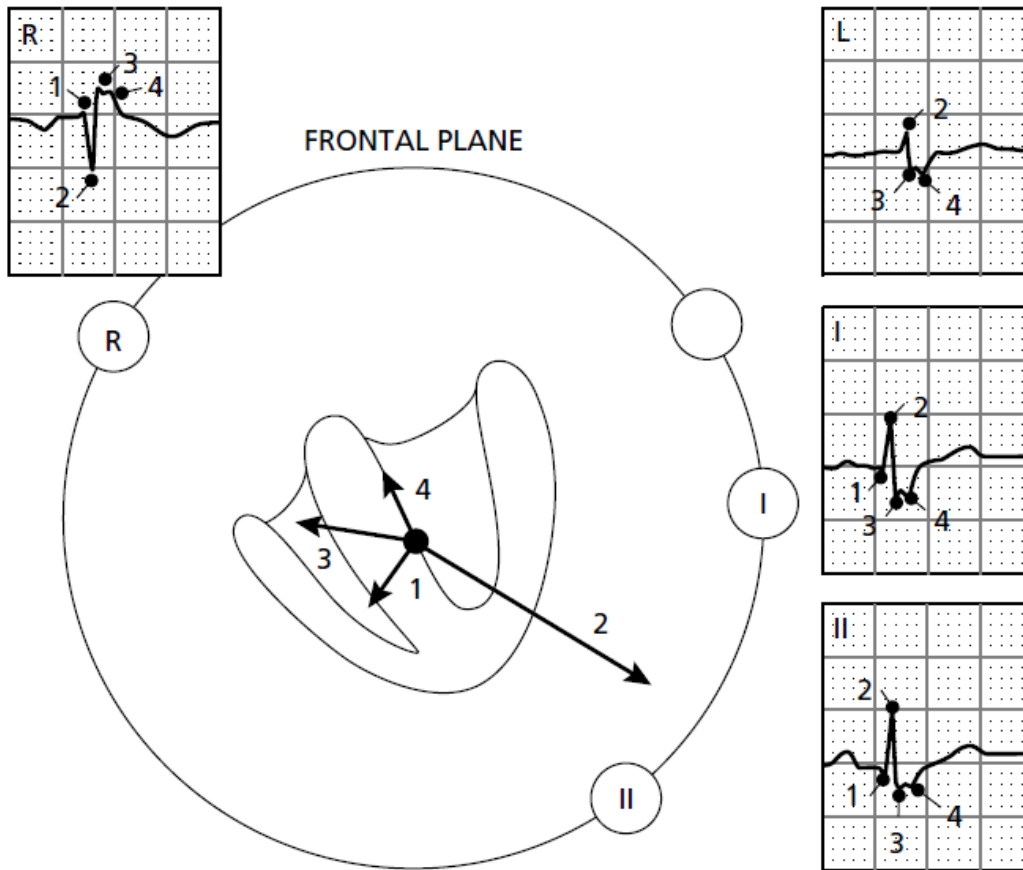
ECG: BLOCK NHÁNH TRÁI



BLOCK NHÁNH PHẢI TỔNG VECTOR



THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH PHẢI



1. KHỦ CỰC VÁCH

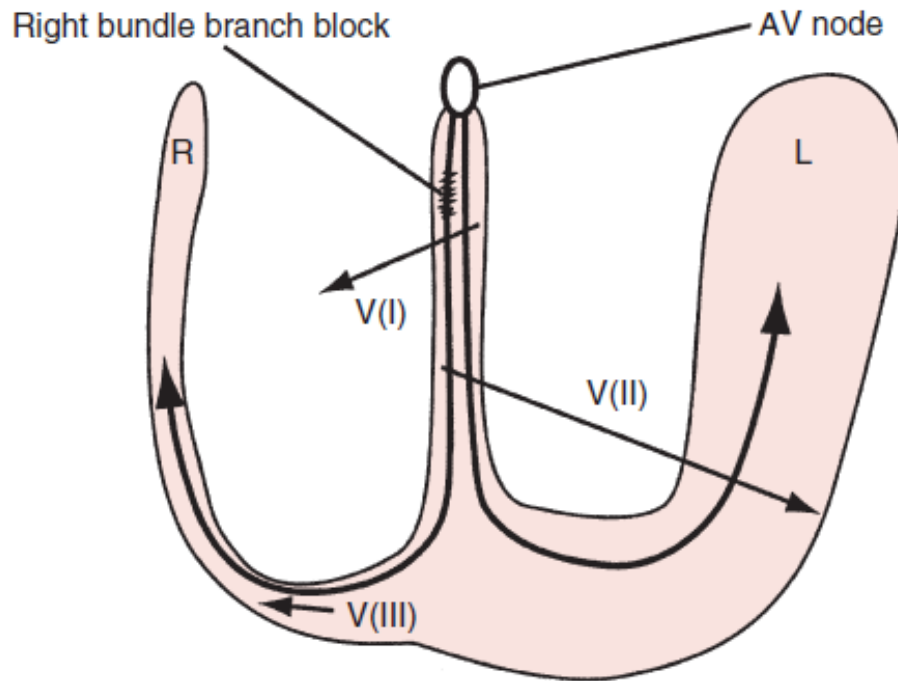
2. KHỦ CỰC THẮT TRÁI

3. KHỦ CỰC THẮT PHẢI

4. KHỦ CỰC ĐÁY TIM

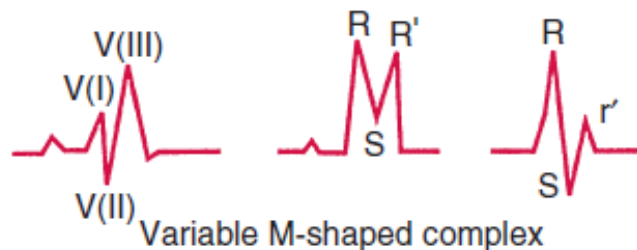
CHUYỂN ĐẠO CHỈ

THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH PHẢI

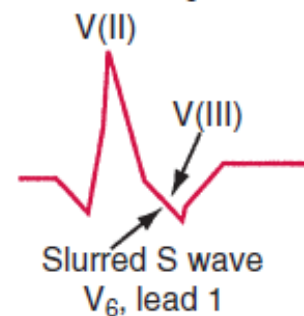


1. KHỬ CỰC VÁCH LIÊN THẤT
2. KHỬ CỰC THẤT TRÁI.
3. KHỬ CỰC THẤT PHẢI

Electrode V₁

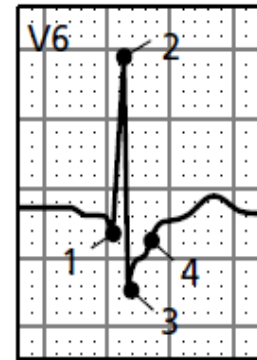
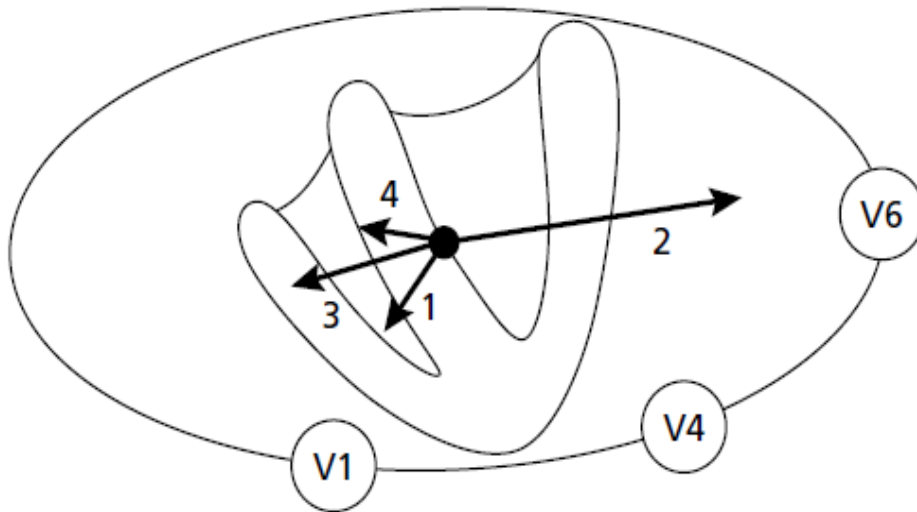


Electrode V₆



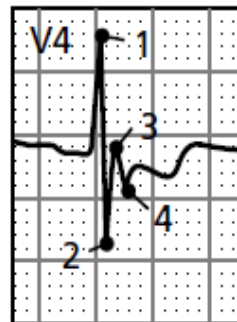
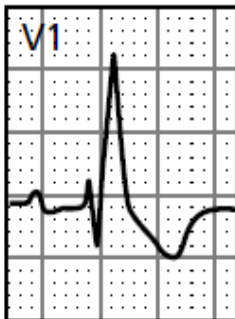
THÀNH PHẦN SÓNG TRONG BLOCK NHÁNH PHẢI

HORIZONTAL PLANE



V1:

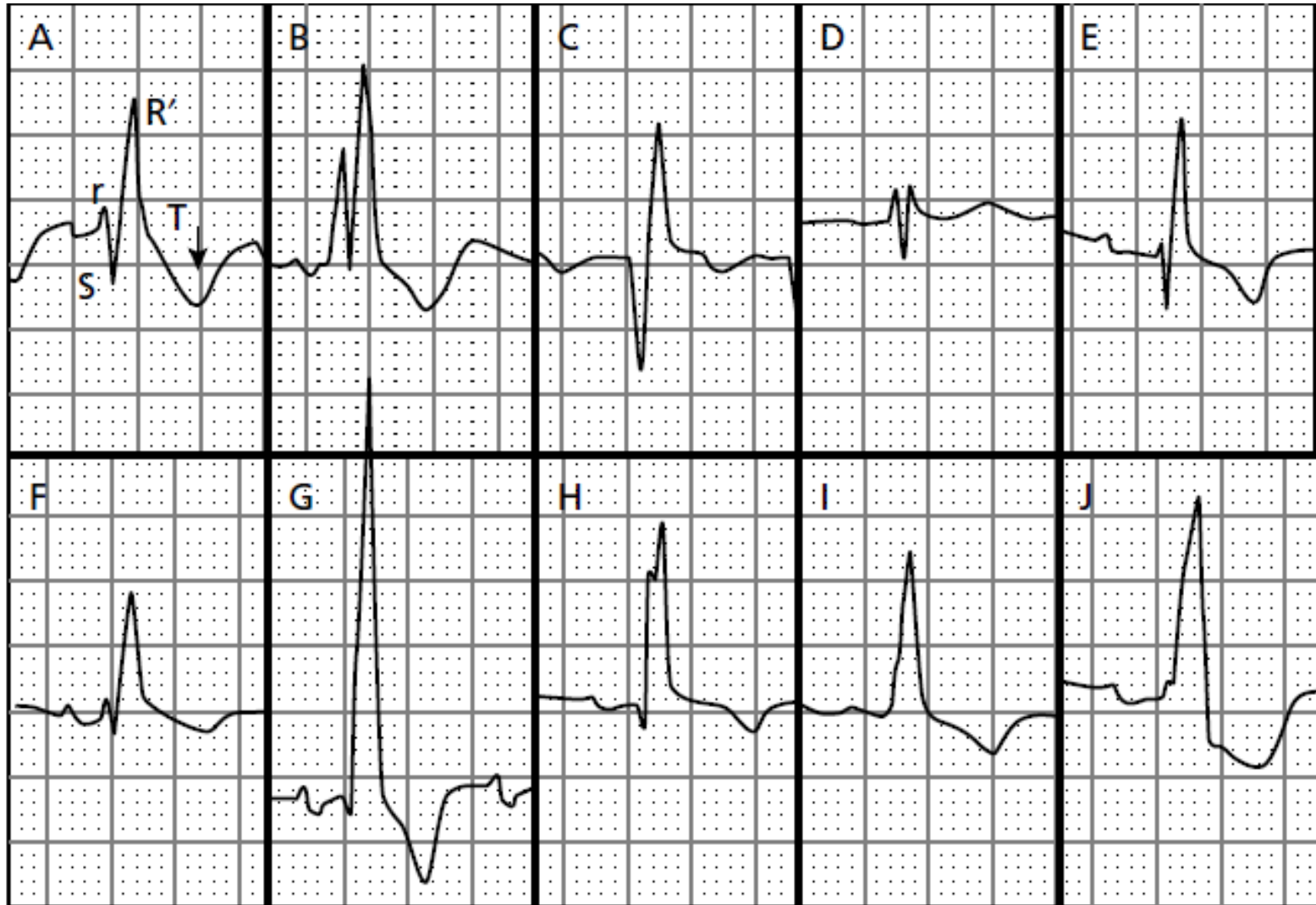
- rsR'.
- RSR'.
- R với khác.



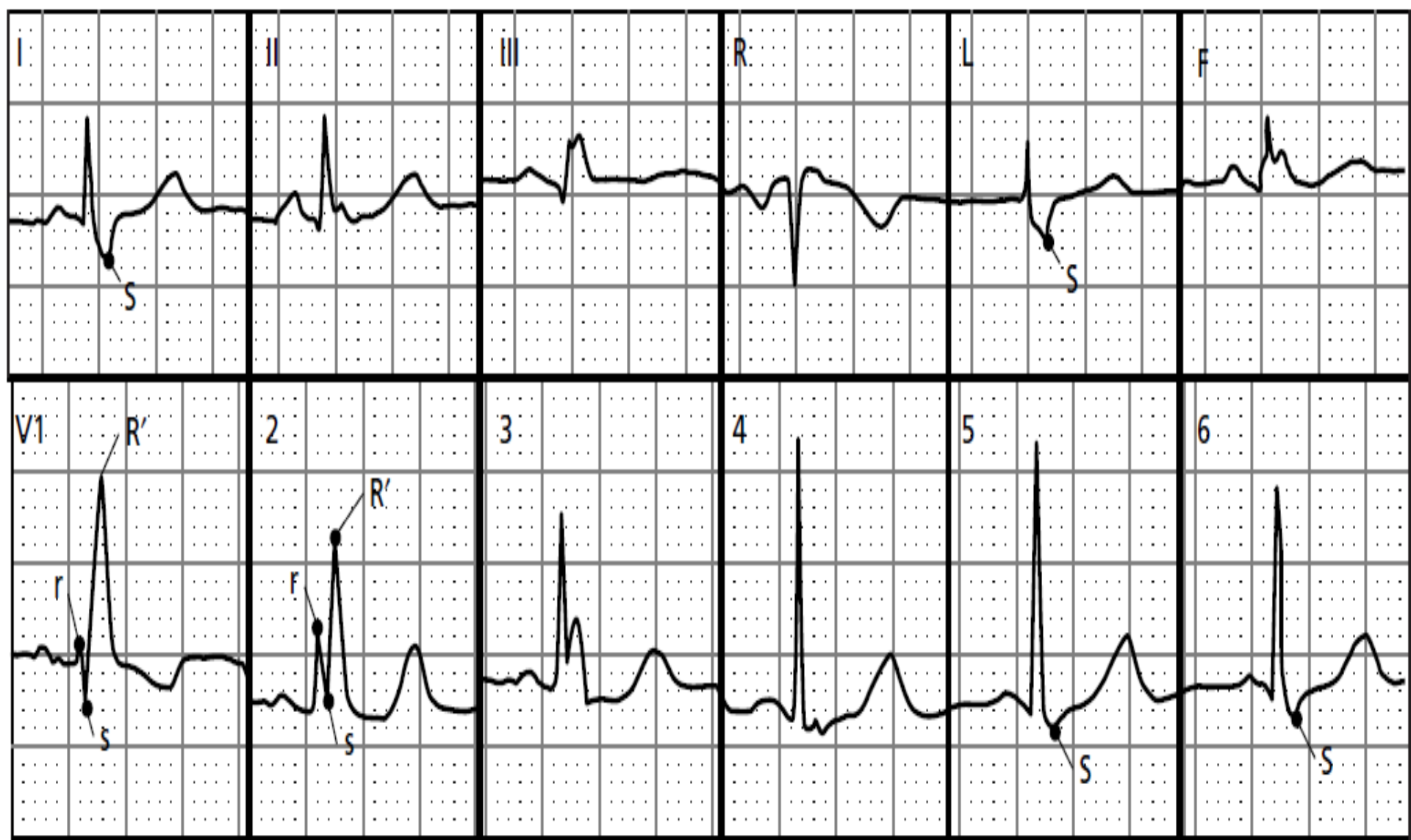
V6:

- RS với slurring của sóng S.

V1: HÌNH THÁI CỦA BLOCK NHÁNH PHẢI



ECG: BLOCK NHÁNH PHẢI



NHÁNH PHẢI TRONG THỜI KỲ TRỞ



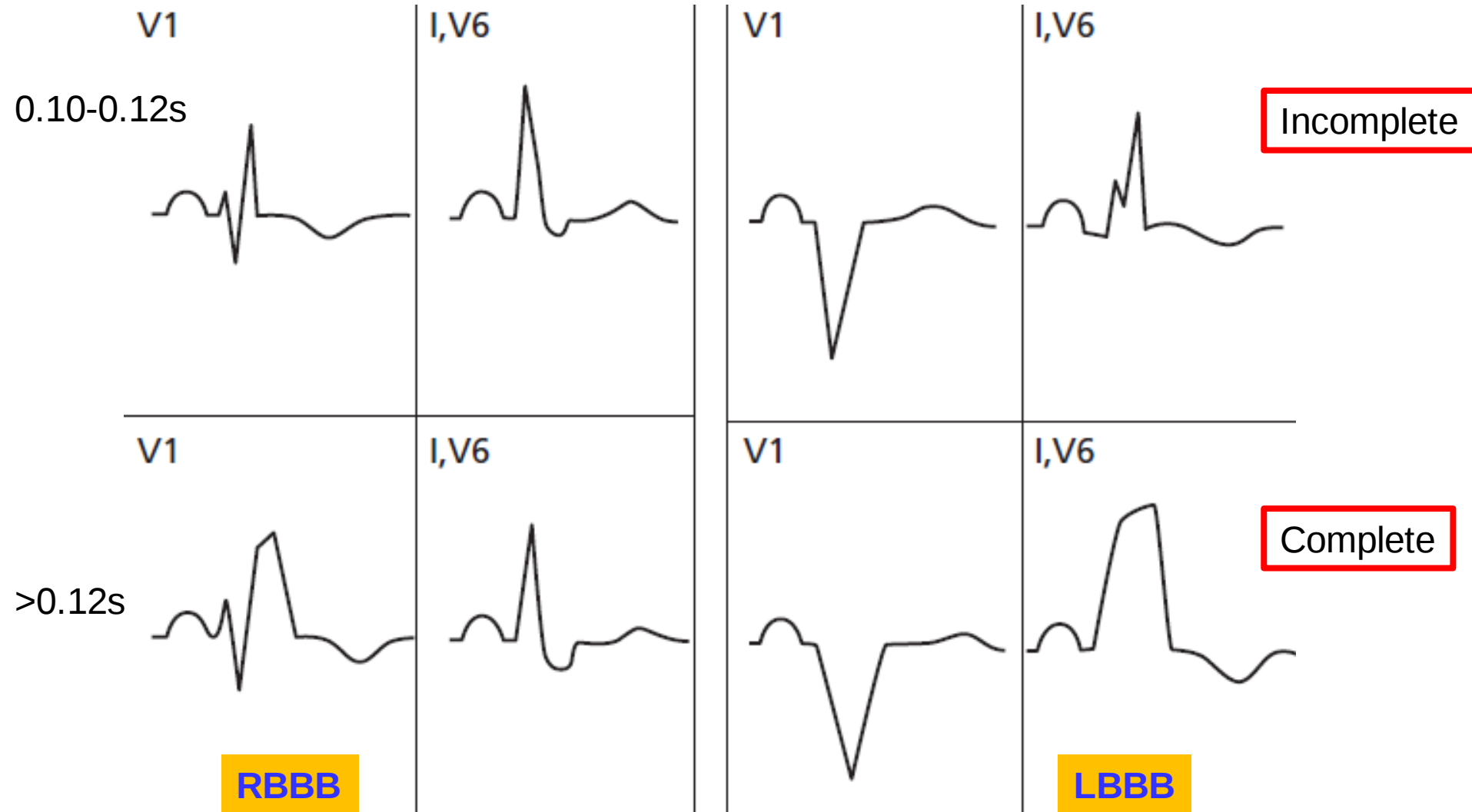
BLOCK NHÁNH PHỤ THUỘC TẦN SỐ TIM

BLOCK NHÁNH XUẤT HIỆN KHI TẦN SỐ TIM TĂNG

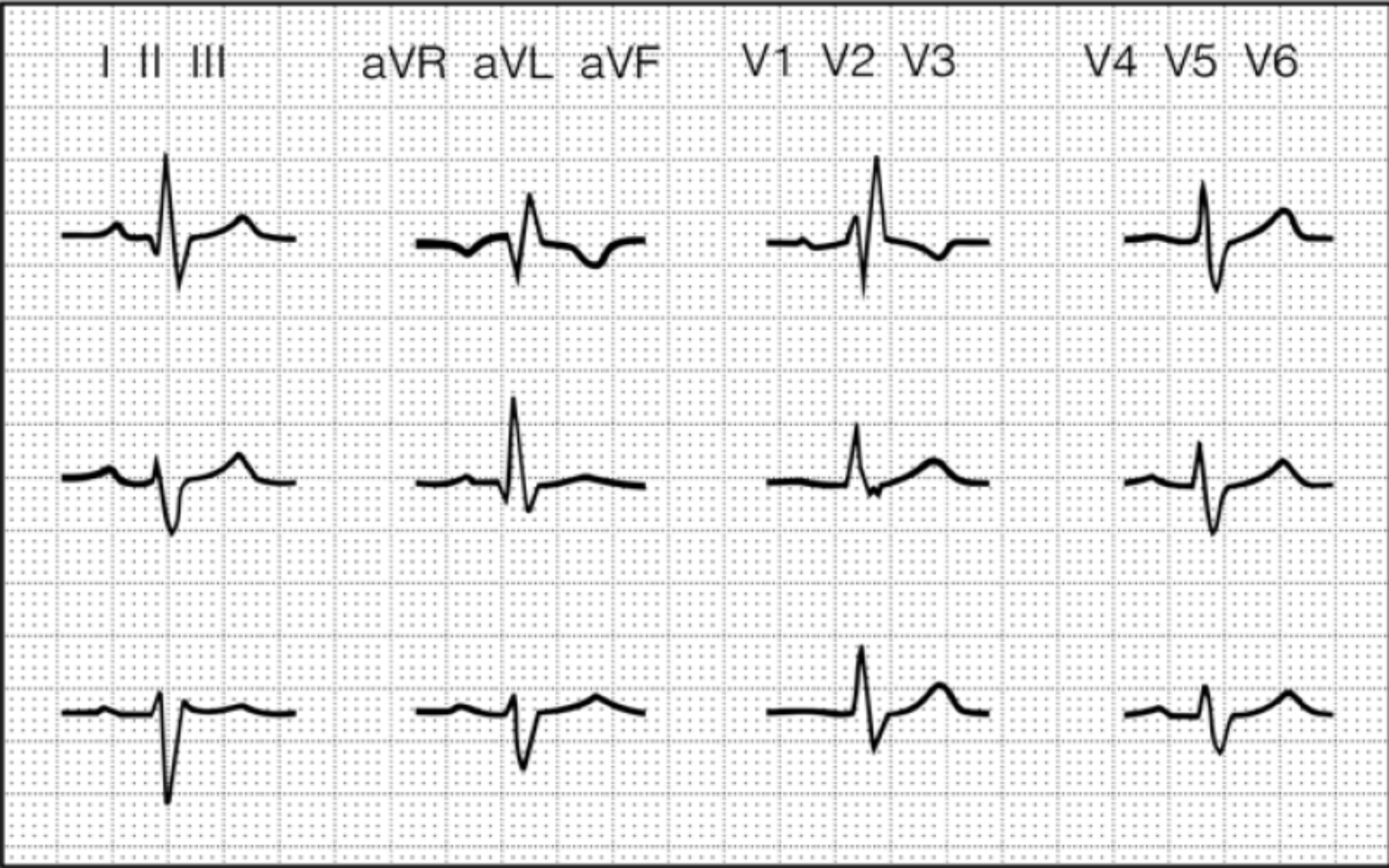


Figure 4.13 A slight acceleration in the rate precipitates left bundle branch block.

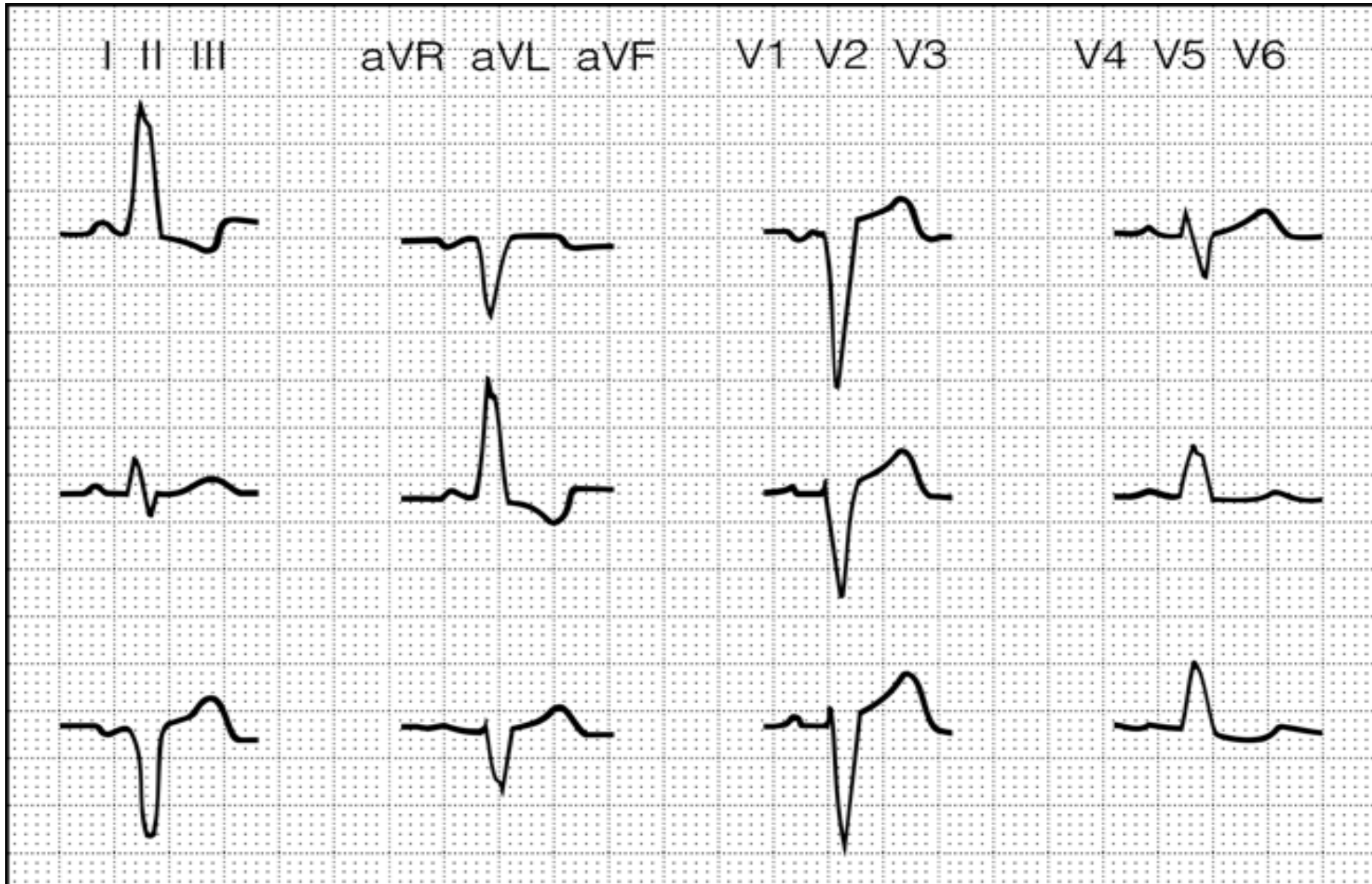
TỔNG KẾT BLOCK NHÁNH



ECG: BLOCK NHÁNH



ECG: BLOCK NHÁNH



ECG TRONG BỆNH LÝ TIM BẨM SINH

TRONG TUẦN TIẾP THEO